

Số: 1023 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 07 tháng 02 năm 2020

KẾ HOẠCH

Cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy năm 2020 trên địa bàn tỉnh

Nhằm thực hiện hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy năm 2020 trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy năm 2020 trên địa bàn tỉnh (viết tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý người sử dụng, người nghiện ma túy nhằm kiềm chế gia tăng người sử dụng, người nghiện ma túy mới; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; giải quyết việc làm và các vấn đề xã hội sau cai nghiện; phòng, chống tái nghiện, tái phạm, tạo chuyển biến tích cực trong công tác phòng, chống ma túy nói chung, cai nghiện phục hồi, quản lý sau cai nghiện ma túy nói riêng trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 05/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy trong tình hình mới, Quyết định số 424/QĐ-TTg ngày 07/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020, Quyết định số 565/QĐ-TTg ngày 25/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2018 - 2020 và các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, nghị quyết của HĐND, kế hoạch của UBND tỉnh về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Phát huy sức mạnh toàn hệ thống chính trị và toàn xã hội cho công tác quản lý người sử dụng, người nghiện ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

b) Tổ chức triển khai thực hiện đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu về công tác quản lý người sử dụng ma túy, người nghiện ma túy và cai nghiện ma túy theo Kế hoạch số 11433/KH-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh về thực hiện công tác quản lý người sử dụng, người nghiện ma túy, cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 2735/KH-UBND ngày 22/03/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 565/QĐ-TTg ngày 25/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ năm 2019, Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh về ban hành Đề án quản lý người sử dụng ma túy, tổ chức cai nghiện ma túy tại cộng đồng đến năm 2020 định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 1009/KH-UBND ngày 03/02/2016 của UBND tỉnh cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy giai đoạn 2016 - 2020 của UBND tỉnh.

c) Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, địa phương nhằm bảo đảm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, đồng thời phải gắn việc thực hiện Kế hoạch với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát:

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dự phòng và điều trị nghiện nhằm giảm tác hại của nghiện ma túy, kiềm chế sự gia tăng số người nghiện mới, góp phần bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và nâng cao sức khỏe nhân dân; hỗ trợ người nghiện tái hòa nhập cộng đồng. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức điều trị theo hướng tăng dần số người điều trị tại cộng đồng và khuyến khích tự nguyện cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện giảm dần cai nghiện bắt buộc. Thực hiện đồng bộ các giải pháp toàn diện, kiên trì, xác định điều trị lâu dài, liên tục, tăng cường chất lượng cung cấp các dịch vụ tư vấn, tạo việc làm, kết hợp giảm tác hại của sử dụng ma túy và dự phòng hạn chế lây nhiễm HIV do tiêm chích ma túy gây ra.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, các sở, ban, ngành, đoàn thể, đặc biệt là cấp cơ sở trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, các cơ sở điều trị cai nghiện ma túy và các Điểm tư vấn, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng. Xác định công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, thường xuyên, liên tục của các cấp ủy đảng, chính quyền; tập trung thực hiện có hiệu quả mục tiêu 03 giảm: Giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại.

- Trong mọi tình huống phải đảm bảo đủ kinh phí cho công tác điều trị, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy, tăng cường huy động thêm các nguồn lực tại địa phương và xã hội.

- Nâng cao chất lượng công tác cai nghiện ma túy và quản lý học viên trong Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai; chú trọng công tác tư vấn, hướng nghiệp, dạy nghề và giới thiệu việc làm cho học viên, giúp đỡ họ có cơ hội tìm việc làm hoặc tạo việc làm khi trở về cộng đồng; đẩy mạnh công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt công tác tiếp cận, quản lý, hỗ trợ sau cai nghiện tại cộng đồng.

- Thực hiện đa dạng hóa các hình thức điều trị, cai nghiện ma túy: Cai nghiện bắt buộc, cai nghiện tự nguyện, điều trị thay thế bằng Methadone và kết nối các dịch vụ hỗ trợ xã hội sẵn có tại địa phương; tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ; nâng cao năng lực hệ thống tổ chức thực hiện công tác phòng, chống, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và tích cực tham gia của nhân dân và gia đình người nghiện trong việc vận động người nghiện ma túy tự giác khai báo tình trạng nghiện và đăng ký các

hình thức cai nghiện phù hợp; hỗ trợ, giúp đỡ người sau cai nghiện hòa nhập cộng đồng, phòng, chống tái nghiện.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ làm công tác cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện ma túy và tại cộng đồng.

2. Chỉ tiêu cụ thể

a) Phần đầu trên 90% xã, phường, thị trấn được tuyên truyền về phòng chống ma túy nói chung và cai nghiện ma túy nói riêng; phần đầu cuối năm 2020 giảm từ 2% đến 5% số người nghiện ma túy, người sử dụng ma túy hiện có (trong danh sách quản lý) so cùng kỳ năm 2019.

b) Đa dạng hóa các hình thức điều trị nghiện ma túy. Tổ chức cai nghiện mới bằng các hình thức phù hợp cho 20% người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý bằng 881/4.404 người (chưa tính số đối tượng đang được cai nghiện bắt buộc, cai nghiện tự nguyện của năm 2019 chuyển qua) bao gồm:

- Cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai cho 7,5% số người nghiện có hồ sơ quản lý (330/4.404 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý).

- Cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở công lập và ngoài công lập cho 4,3% số người nghiện có hồ sơ quản lý (190/4.404 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý).

- Cai nghiện tại gia đình và cai nghiện tại cộng đồng cho 8,2% số người nghiện có hồ sơ quản lý (361/4.404 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý).

c) Quản lý và giải quyết các vấn đề xã hội sau cai nghiện:

- 100% người hoàn thành chương trình cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện của tỉnh được quản lý, tư vấn, giám sát, hỗ trợ, giúp đỡ bằng nhiều hình thức phù hợp.

- Số người nghiện được dạy nghề là 400 người (trong đó: Tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai là 300 người, tại cộng đồng là 100 người). Hỗ trợ tìm kiếm việc làm cho 100 người sau cai nghiện.

d) Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả điều trị thay thế bằng Methadone. Trong đó, tiếp tục duy trì điều trị ổn định cho 1.285 người nghiện ma túy tại các cơ sở điều trị Methadone; phần đầu cuối năm 2020 có 1.404 bệnh nhân được điều trị thay thế bằng Methadone.

đ) Phần đầu giữ vững 80% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn được công nhận xã, phường, thị trấn làm tốt công tác phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2008/NQLT-BLĐTBXH-BCA-BVHTTDL-UBTUMTTQVN ngày 28/8/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

e) Xây dựng, thành lập mới và đưa vào hoạt động mới 05 cơ sở cai nghiện ma túy tại cộng đồng tập trung cấp huyện (gồm các huyện, thành phố: Tân Phú, Trảng Bom, Cẩm Mỹ, Long Thành và Long Khánh) và 24 Điểm tư vấn, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng cấp xã.

g) 80% cán bộ làm công tác quản lý, trực tiếp làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện và xã, phường, thị trấn được tập huấn, đào tạo cơ bản và nâng cao về kỹ năng, nghiệp vụ.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo của chính quyền các cấp, sự tham gia tích cực của các ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội và cộng đồng trong việc thực hiện các chính sách pháp luật về phòng chống ma túy, cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nghiện.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục về tác hại của ma túy, về cai nghiện ma túy bằng nhiều nội dung phong phú, đa dạng, hình thức phù hợp. Đẩy mạnh tuyên truyền bề rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, tăng cường tuyên truyền bằng hình ảnh trên đài truyền hình, sử dụng có hiệu quả loa, đài phát thanh, bảng tin xã, phường, thị trấn; chú trọng công tác tuyên truyền chiều sâu tập trung tại các khu dân cư tập trung đông công nhân lao động, đông nhà trọ, người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc, nơi tập trung đông người sử dụng, người nghiện ma túy, trong các công ty, xí nghiệp, trường học. Đặc biệt là tổ chức tuyên truyền sâu rộng tại các nhà hàng, vũ trường, quán bar... nơi dễ phát sinh tệ nạn ma túy.

3. Phát động toàn dân tích cực tham gia phòng, chống ma túy, tố giác tội phạm về ma túy; vận động người nghiện tự nguyện đăng ký các hình thức cai nghiện phù hợp; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện; thực hiện đa dạng hình thức huy động sự tham gia, đóng góp của người dân, gia đình có người nghiện, cộng đồng cho công tác cai nghiện ma túy, lồng ghép với các chương trình kinh tế - xã hội khác như: Giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm.

4. Tổ chức rà soát, đánh giá đúng, thực chất kết quả, chất lượng công tác cai nghiện ma túy, điều trị nghiện ma túy bằng thuốc thay thế Methadone trên địa bàn tỉnh hiện nay; rà soát, sắp xếp, đa dạng hóa chức năng, nhiệm vụ của các cơ sở cai nghiện đáp ứng nhu cầu cai nghiện ma túy của người nghiện.

5. Tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng xã, phường, thị trấn làm tốt công tác phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

6. Tổ chức rà soát, thống kê chính xác, khoa học số liệu người sử dụng, người nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh, cập nhật thường xuyên di biến động về người nghiện ma túy trên địa bàn toàn tỉnh.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết xây dựng cơ sở dữ liệu, chỉ số giám sát, đánh giá, báo cáo về công tác cai nghiện phục hồi, quản lý sau cai; định kỳ đánh giá hiệu quả công tác cai nghiện, điều chỉnh nội dung, biện pháp phù hợp nhằm không ngừng nâng cao kết quả, hiệu quả trong công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục, phòng ngừa

a) Đổi mới công tác giáo dục, phổ biến các quy định của pháp luật về cai nghiện, quản lý sau cai, phòng, chống và kiểm soát ma túy... với nhiều nội dung phong phú, hình thức phù hợp; đẩy mạnh tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, sử dụng có hiệu quả loa, đài truyền thanh, bảng tin xã, phường, thị trấn... chú trọng công tác tuyên truyền có chiều sâu và tuyên truyền trực tiếp thông qua các hoạt động của các ban, ngành, đoàn thể các cấp, các tổ chức xã hội như tọa đàm, hội thảo, tập huấn, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt câu lạc bộ...

b) Tập trung tuyên truyền tại địa bàn dân cư, trong các trường học, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở cai nghiện ma túy, quán bar, vũ trường trên địa bàn... Chú trọng tuyên truyền đối với những người có nguy cơ cao, người nghiện ma túy ở cộng đồng, học sinh, sinh viên trong các trường học, cán bộ, người lao động trong các doanh nghiệp. Phối hợp giữa các cơ quan, đoàn thể trong công tác vận động người nghiện tự nguyện đi cai nghiện, giúp đỡ quản lý người sau cai nghiện ma túy, giảm tỷ lệ tái nghiện.

c) Nội dung tuyên truyền: Tác hại của việc sử dụng ma túy và nghiện ma túy; phổ biến các quy định của pháp luật về công tác cai nghiện và quản lý sau cai, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh về công tác phòng, chống, kiểm soát ma túy trong tình hình mới.

2. Đẩy mạnh công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 03/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BCA ngày 10/02/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Công an về quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng.

b) Vận động người nghiện cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Tổ chức tốt công tác cai cắt cơn, giáo dục, tư vấn, dạy nghề, hỗ trợ tạo việc làm và giúp đỡ người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng. Tiếp tục nâng cao số lượng, chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, nhất là tại 06 cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tại cộng đồng (Biên Hòa, Vĩnh Cửu, Định Quán, Thống Nhất, Xuân Lộc, Nhơn Trạch).

c) Thành lập và đưa vào hoạt động các cơ sở cai nghiện ma túy tại cộng đồng cấp huyện và Điểm tư vấn, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng cấp xã.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện, điều trị nghiện ma túy

a) Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, quản lý, cai nghiện, trị bệnh, giáo dục phục hồi hành vi nhân cách, dạy nghề, tạo việc làm và đảm bảo an ninh trật tự tại Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai và các cơ sở cai nghiện ma túy dân lập tự nguyện trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt và bảo đảm về cơ sở vật chất, thiết bị,

nhân sự, chế độ điều trị, chăm sóc y tế, ăn, ở, sinh hoạt, học nghề, lao động trị liệu, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người nghiện ma túy.

b) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ viên chức, người lao động thực hiện công tác quản lý, cai nghiện cho người nghiện ma túy, đáp ứng yêu cầu công tác cai nghiện bắt buộc, cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở.

c) Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chế độ, chính sách, các quy định pháp luật về công tác cai nghiện phục hồi tại các cơ sở.

4. Tăng cường thực hiện các biện pháp quản lý và giúp đỡ người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng

a) Thực hiện tốt công tác quản lý sau cai nghiện ma túy; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa cơ sở cai nghiện, chính quyền địa phương với cơ sở dạy nghề, các doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho người sau cai nghiện ma túy học nghề, lao động sản xuất, giải quyết việc làm.

b) UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa cùng các tổ chức đoàn thể làm tốt công tác tiếp nhận, hỗ trợ, giúp đỡ, quản lý người sau cai nghiện, đảm bảo 100% số người đã cai nghiện bắt buộc tại cơ sở trở về cộng đồng được quản lý sau cai tại nơi cư trú bằng các hình thức phù hợp; hạn chế thấp nhất tỷ lệ tái nghiện; đẩy mạnh hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm, thu nhập cho người sau cai nghiện ổn định cuộc sống.

c) Tổ chức triển khai thực hiện các hình thức liên kết, phối hợp giữa cơ sở cai nghiện, chính quyền địa phương với cơ sở dạy nghề, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh để tạo điều kiện cho người sau cai nghiện ma túy thuận lợi trong học nghề và lao động sản xuất, giải quyết việc làm.

5. Xã hội hóa công tác cai nghiện

a) Khuyến khích người nghiện ma túy, gia đình người nghiện ma túy tự giác khai báo tình trạng nghiện ma túy, tự nguyện đăng ký các hình thức cai nghiện ma túy phù hợp.

b) Huy động các nguồn lực hỗ trợ công tác cai nghiện ma túy, giúp đỡ người sau cai nghiện ma túy; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy tại cộng đồng; lồng ghép công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy với các chương trình xóa đói giảm nghèo, dạy nghề tạo việc làm...

6. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý và cán bộ trực tiếp làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy

a) Thực hiện đào tạo theo chương trình khung, giáo trình, điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục... về điều trị nghiện nhằm từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ.

b) Xây dựng kế hoạch tiếp tục mở các lớp đào tạo cơ bản và nâng cao đối với cán bộ làm công tác quản lý, điều trị cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện và cộng đồng.

c) Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý và chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên trách làm công tác phòng chống tệ nạn xã hội, Điểm tư vấn điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng, Đội hoạt động xã hội tình nguyện và cộng tác viên truyền thông phòng, chống tệ nạn xã hội xã, phường, thị trấn.

7. Thực hiện hợp tác quốc tế trong công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy, nhằm tranh thủ sự tài trợ về tài chính, giúp đỡ về chuyên môn kỹ thuật và kinh nghiệm của các tổ chức quốc tế trong công tác điều trị cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện do ngân sách cấp tỉnh, huyện, xã thực hiện theo Luật Ngân sách và từ các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác để triển khai công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh. Trực tiếp quản lý, chỉ đạo, điều hành hệ thống các cơ sở cai nghiện ma túy hoạt động hiệu quả, duy trì an ninh, trật tự ổn định tại các cơ sở. Chỉ đạo mở rộng cai nghiện tại cộng đồng bằng các loại thuốc của Việt Nam sản xuất và được cấp phép.

b) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa tổ chức rà soát, thống kê, lập danh sách người nghiện ma túy, đề xuất phương án, xây dựng kế hoạch cai nghiện phù hợp từng nhóm đối tượng theo diện áp dụng quản lý tại xã, phường, thị trấn; đối tượng cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tự nguyện và bắt buộc tại cộng đồng; cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai; đối tượng áp dụng biện pháp thay thế Methadone.

c) Phối hợp các ngành chức năng, tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ các đơn vị trực thuộc. Phối hợp UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa chỉ đạo triển khai thực hiện các hình thức và biện pháp cai nghiện ma túy tại gia đình, tại cộng đồng, tổ chức quản lý sau cai tại nơi cư trú; thực hiện tốt công tác xây dựng xã, phường, thị trấn làm tốt công tác phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

d) Tổ chức dạy nghề cho học viên đang cai nghiện tại Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai; thực hiện đồng bộ các giải pháp để giải quyết các vấn đề xã hội sau cai nghiện như: Tư vấn, dạy nghề, giới thiệu việc làm và tái hòa nhập cộng đồng cho người cai nghiện, người sau cai nghiện; thực hiện tốt công tác hỗ trợ, khuyến khích người nghiện cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện.

đ) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính lập kế hoạch kinh phí hoạt động trong công tác cai nghiện ma túy tại các cơ sở và các điểm tư vấn; tham mưu xây dựng các quy định đảm bảo cho công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

e) Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 188/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh về mức chi, chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ngoài công lập đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Nghị quyết số 140/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh về mức chi, chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy cai nghiện tại cộng đồng và tại các cơ sở cai nghiện công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

g) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan tổ chức kiểm tra, hướng dẫn, chấn chỉnh trong công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

h) Định kỳ 06 tháng, năm tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh theo quy định. Định kỳ, đột xuất đề xuất khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

2. Sở Y tế

a) Tham mưu UBND tỉnh xây dựng, ban hành các văn bản, hướng dẫn triển khai, thực hiện các hoạt động chuyên môn cai nghiện ma túy theo quy định.

b) Tiếp tục duy trì hoạt động các cơ sở điều trị Methadone, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu điều trị cho 1.404 bệnh nhân trong năm 2020.

c) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất; quản lý chặt chẽ thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất theo quy định của pháp luật; đồng thời, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các cá nhân, đơn vị, tổ chức, cơ sở vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực trên. Phối hợp các ngành chức năng kiểm tra việc thực hiện chuyên môn về y, dược tại các cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

d) Nghiên cứu, thí điểm thực hiện các phác đồ điều trị nghiện có hiệu quả cho từng loại ma túy, đặc biệt là ma túy tổng hợp để áp dụng trên địa bàn tỉnh.

đ) Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt việc điều trị, cắt cơn và phục hồi sức khỏe cho người nghiện nhằm nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở y tế thực hiện tốt việc phối hợp các Tổ công tác cai nghiện ma túy tại cộng đồng và cơ quan Công an trong việc xác định tình trạng nghiện ma túy, tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng.

e) Tiếp tục tập huấn và cấp chứng chỉ về xác định tình trạng nghiện ma túy cho đội ngũ cán bộ y tế xã, phường, thị trấn chưa được tập huấn trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09/7/2015 của Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an.

g) Phối hợp tổ chức tốt hoạt động của các Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tại cộng đồng; mô hình Điểm tư vấn, điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng cho người nghiện; hỗ trợ công tác cai nghiện tại các cơ sở theo quy định.

h) Chỉ đạo đơn vị y tế các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và xã, phường, thị trấn phối hợp các đoàn thể, các lực lượng chức năng ở cơ

sở, lực lượng Công an cùng cấp, thực hiện xét nghiệm để xác định người sử dụng ma túy do các lực lượng chức năng gửi đến, phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh, tổ chức cai nghiện ma túy phù hợp với từng loại đối tượng.

i) Chỉ đạo đơn vị y tế các cấp phối hợp chặt chẽ lực lượng Công an các cấp quản lý người điều trị nghiện ma túy bằng thuốc thay thế Methadone. Thông báo danh sách người điều trị Methadone cho ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, lực lượng Công an các cấp, UBND cấp xã để có biện pháp quản lý phù hợp.

3. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp phát huy vai trò của cơ quan thường trực về phòng, chống ma túy, kiểm tra, hướng dẫn Công an cấp huyện, cấp xã phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác lập hồ sơ đưa người nghiện đi cai nghiện bắt buộc, vận động đối tượng đi cai nghiện ma túy dưới mọi hình thức, đảm bảo đúng thủ tục, hoàn thành và vượt chỉ tiêu cai nghiện ma túy bắt buộc, cai nghiện tự nguyện; cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.

b) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý di biến động người nghiện ma túy trên địa bàn để có biện pháp quản lý phù hợp.

c) Tăng cường công tác đấu tranh, triệt phá các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy, giữ vững ổn định địa bàn, giữ gìn an ninh trật tự, hạn chế gia tăng người nghiện mới. Nâng cao hiệu quả quản lý người nghiện ma túy, thường xuyên rà soát, thống kê, kiểm danh, kiểm diện người nghiện ma túy trên địa bàn để phân loại, áp dụng các hình thức cai nghiện phù hợp. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tội phạm ma túy, thực hiện tốt mục tiêu 03 giảm: Giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại của ma túy.

d) Thực hiện và chỉ đạo lực lượng Công an các cấp triển khai thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, phát hiện đấu tranh có hiệu quả tội phạm ma túy, tập trung bóc gỡ đường dây, ổ nhóm; giải quyết tụ điểm, điểm phức tạp về tệ nạn ma túy.

đ) Tổ chức điều tra người sử dụng và người nghiện ma túy tổng hợp trên địa bàn tỉnh. Xây dựng, triển khai kế hoạch chuyên đề quản lý người sử dụng ma túy tổng hợp có xu hướng bạo lực, người sử dụng ma túy tổng hợp có biểu hiện “ngáo đá”, phòng ngừa án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng do loại đối tượng này gây ra.

e) Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong công tác đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai; các cơ sở cai nghiện ma túy dân lập tự nguyện, cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tại cộng đồng, Điểm tư vấn, điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng.

4. Sở Tư pháp

Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao liên quan đến công tác cai nghiện và quản lý sau cai; tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về cai nghiện ma túy, quản lý sau cai và phòng, chống tệ nạn ma túy.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp các cơ quan liên quan định hướng các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng,

pháp luật của Nhà nước về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy (cai nghiện bắt buộc, cai nghiện tự nguyện, cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, quản lý sau cai nghiện; phòng, chống tái nghiện).

6. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện; hướng dẫn các đơn vị thực hiện đúng chế độ, định mức; kiểm tra quyết toán theo quy định.

7. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

a) Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống tuyên giáo các cấp, ngành tham mưu Đảng ủy chỉ đạo cấp ủy, chính quyền đưa nội dung, nhiệm vụ công tác phòng, chống ma túy, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy vào chương trình hoạt động chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy, chính quyền về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và là một trong những chỉ tiêu đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

b) Chỉ đạo hệ thống báo chí tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Mở các chuyên mục về phòng, chống ma túy trên các phương tiện thông tin đại chúng.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, chương trình “04 giảm” (giảm ma túy, mại dâm, tội phạm và tai nạn giao thông) với chương trình xây dựng gia đình, dòng họ, khu dân cư, tổ dân phố, khu phố, ấp, xã văn hóa không có tệ nạn ma túy. Vận động các vị chức sắc tôn giáo, người có uy tín tham gia tuyên truyền các tầng lớp giáo dân, tín đồ Phật tử tham gia công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy.

9. Đề nghị Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

a) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền pháp luật về phòng, chống ma túy, công tác cai nghiện ma túy phục hồi và quản lý sau cai nghiện ma túy. Phối hợp lực lượng Công an, các đoàn thể xã, phường, thị trấn thường xuyên rà soát lập danh sách những người có nguy cơ nghiện, nghi nghiện ở địa bàn để tuyên truyền vận động, khai báo tình trạng nghiện và đăng ký hình thức cai nghiện. Tích cực vận động người nghiện và gia đình người nghiện tự nguyện cai nghiện tại các cơ sở.

b) Phân công hội viên, đoàn viên đảm nhận, quản lý, giúp đỡ trực tiếp người nghiện sau cai là con hội viên hoặc ở cộng đồng sau 02 năm không tái nghiện. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người sau cai nghiện của địa phương như: Tạo việc làm, hỗ trợ người sau cai nghiện vay vốn sản xuất kinh doanh, ổn định đời sống...

c) Tiếp tục phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức tốt các hoạt động theo quy định.

10. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ cho Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện thực hiện công tác thẩm tra về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện

pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân cấp huyện; thực hiện quyền kiến nghị, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

11. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh

Chỉ đạo Tòa án nhân dân cấp huyện đẩy nhanh tiến độ trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; phối hợp đơn vị thẩm định hồ sơ và các cơ quan có liên quan trong việc xử lý các trường hợp còn vướng mắc về hồ sơ, thủ tục xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

12. Các sở, ban, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy xây dựng kế hoạch cụ thể, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức các hoạt động phòng, chống ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện lồng ghép các hoạt động chuyên môn của đơn vị.

13. Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai

Mở chuyên mục riêng về gương điển hình cai nghiện ma túy trên sóng phát thanh và truyền hình; tăng cường tuyên truyền, đặc biệt là tuyên truyền bằng hình ảnh về tác hại của các loại ma túy, nghiện ma túy nhằm cảnh báo, răn đe, phòng ngừa. Tuyên truyền gương điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong phong trào vận động, giúp đỡ người nghiện ma túy cai nghiện và quản lý sau cai nghiện.

14. UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa

a) Xây dựng kế hoạch cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai đối với người nghiện ma túy năm 2020 đặc biệt là công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, đề ra các giải pháp cụ thể, phù hợp thực tiễn của địa phương, chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cùng cấp, Ban Chỉ đạo Phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm cấp huyện, cấp xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp cụ thể, các mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản công tác cai nghiện và quản lý sau cai theo Kế hoạch này.

b) Chỉ đạo các ngành chức năng, UBND các xã, phường, thị trấn định kỳ, đột xuất tổ chức các đợt rà soát, thống kê người nghiện ma túy, nhất là số người nghiện trong diện thực hiện Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người sử dụng ma túy tổng hợp, Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP; đồng thời, thường xuyên rà soát, điều tra cơ bản về địa bàn đối tượng liên quan đến tội phạm ma túy, tệ nạn ma túy phục vụ công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; chỉ đạo việc tổ chức tốt công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định.

c) Tiếp tục vận động người nghiện ma túy tự nguyện đi cai nghiện tại các cơ sở. Phân công lực lượng và có giải pháp quản lý người sử dụng ma túy tổng hợp, nhất là các đối tượng có biểu hiện “ngáo đá”, vận động những gia đình có người thân nghiện ma túy đi cai nghiện với những hình thức phù hợp.

d) Xây dựng 01 cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tại cộng đồng để tổ chức các hoạt động cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng; hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương xây dựng mô hình Điểm tư vấn hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng để hỗ trợ cho công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện đạt hiệu quả.

đ) Bố trí nguồn lực, kinh phí để đảm bảo phục vụ cho công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy tại địa phương.

e) Tổ chức thực hiện các giải pháp, biện pháp phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy theo kế hoạch chuyên đề của Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế và các sở, ban, ngành liên quan.

g) Phối hợp các ngành, đơn vị chức năng tập trung chỉ đạo các phòng, ban liên quan và UBND cấp xã đẩy mạnh công tác lập hồ sơ đưa người nghiện vào cai nghiện bắt buộc tại cơ sở, cai nghiện ma túy tại gia đình, tại cộng đồng theo quy định; chỉ đạo các cơ quan, ban ngành địa phương phối hợp Mặt trận Tổ quốc cùng cấp, các đoàn thể liên quan và UBND các xã, phường, thị trấn tăng cường công tác quản lý, theo dõi, đánh giá tình hình người nghiện trong và sau quá trình cai nghiện; vận động và tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tiếp nhận người sau cai nghiện vào làm việc hoặc tham gia liên kết tổ chức sản xuất, đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng, phòng chống tái nghiện.

h) Kiện toàn đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn xã hội của địa phương. Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tiến hành kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công tác cai nghiện ma túy tại cộng đồng, Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai.

15. UBND các xã, phường, thị trấn

a) Cùng cố kiện toàn bộ máy cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội. Phát huy vai trò của Đội hoạt động xã hội tình nguyện và cộng tác viên truyền thông phòng, chống tệ nạn xã hội xã, phường, thị trấn trên địa bàn.

b) Tổ chức rà soát, lập danh sách người nghiện ma túy của địa phương; xây dựng kế hoạch quản lý đối tượng theo diện áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; đối tượng thực hiện cai nghiện tại gia đình, cộng đồng, cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, đối tượng áp dụng điều trị bằng thuốc thay thế Methadone.

c) Chỉ đạo Công an cấp xã phối hợp trạm y tế cùng cấp tổ chức xác định người nghiện ma túy để làm căn cứ thực hiện biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và lập hồ sơ cai nghiện ma túy bắt buộc theo quy định.

d) Tăng cường vai trò của Đội công tác xã hội tình nguyện trong việc phát hiện người nghiện ma túy, giao chỉ tiêu mỗi tình nguyện viên vận động, tư vấn, giới thiệu từ 01 đến 02 người nghiện ma túy đi cai nghiện với mọi hình thức.

đ) Căn cứ tình hình người nghiện ma túy tại địa phương để xây dựng kế hoạch, chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể phối hợp tổ chức thực hiện hiệu quả công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng theo Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ.

e) Thực hiện đúng quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người nghiện ma túy theo quy định tại Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ.

g) Theo dõi, đánh giá tình hình tái nghiện của đối tượng sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng, thực hiện việc xét duyệt đưa ra khỏi danh sách những người đã cai nghiện ma túy bắt buộc sau 02 năm không tái nghiện. Vận động các tổ chức, đơn vị kinh doanh sản xuất trên địa bàn, doanh nghiệp tư nhân tiếp nhận, dạy nghề, giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng.

h) Bổ sung những người nghiện mới được phát hiện, người đã đưa ra khỏi danh sách người nghiện ma túy tái nghiện vào danh sách quản lý của địa phương.

i) Tổ chức tiếp nhận, quản lý người sau cai nghiện ma túy sau khi đã chấp hành xong quyết định cai nghiện trở về cộng đồng.

k) Thực hiện nghiêm việc lập sổ quản lý, chế độ thông tin, báo cáo về công tác quản lý đối tượng, quản lý cai nghiện, sau cai nghiện, hoạt động của Đội công tác xã hội tình nguyện theo quy định tại Thông tư số 05/2011/TT-BLĐTBXH ngày 23/3/2011 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về chế độ báo cáo thống kê phòng, chống ma túy và các văn bản hiện hành.

l) Thành lập các Điểm tư vấn, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng theo Kế hoạch số 9453/KH-UBND ngày 06/9/2018 của UBND tỉnh về xây dựng mô hình “Điểm tư vấn, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy” tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy năm 2020 trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, đề nghị các đoàn thể tỉnh căn cứ nội dung Kế hoạch này xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai đến các cấp cơ sở để tổ chức triển khai thực hiện; báo cáo định kỳ 06 tháng, năm gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại Mục VI;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (VX, TH-NC);
- Lưu: VT, KGVX, TH-NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hòa Hiệp